TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 05 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Đinh Thị Thu D – Sinh năm 1987;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký thường trú: Tổ 08, phường B, thành phố L, tỉnh L. Nơi ở: Nhà liền kề 12, lô 17, đường A5, khu đô thị K, phường P, thành phố L, tỉnh L.

Người yêu cầu: Anh Đỗ Văn Ch – Sinh năm 1979;

Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Nơi đăng ký thường trú: Xóm 01, xã H, huyện H, tỉnh N. Nơi ở: Nhà liền kề 12, lô 17, đường A5, khu đô thị K, phường P, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2010 tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố L, tỉnh L. Sau khi kết hôn, chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch chung sống được một thời gian, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, không còn yêu thương, quý trọng và chăm sóc nhau nữa, mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa hợp, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến nay, chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch có 02 con chung là cháu Đỗ Hà A – Sinh ngày 21/12/2010 và cháu Đỗ

Doanh M - Sinh ngày 16/9/2014. Khi ly hôn chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau: Giao cháu Đỗ Hà A và cháu Đỗ Doanh M cho anh Đỗ Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Chị Đinh Thị Thu D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch.

Về con chung: Giao con chung, cháu Đỗ Hà A – Sinh ngày 21/12/2010 và cháu Đỗ Doanh M - Sinh ngày 16/9/2014 cho anh Đỗ Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Chị Đinh Thị Thu D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đinh Thị Thu D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu chị Đinh Thị Thu D và anh Đỗ Văn Ch mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000322 ngày 08/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS.
- UBND phường N;

Bùi Ngọc Thanh